

E-ĐKC 49.1

Mức phạt:

- Phạt do vi phạm về chất lượng: Trường hợp Nhà thầu không đảm bảo chất lượng thi công không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, ngoài phần phải chịu bù đắp mọi tổn thất (bồi thường thiệt hại do sửa chữa lại, còn phải chịu phạt đến 12% giá trị khối lượng phần không đảm bảo chất lượng;

- Phạt do vi phạm thời gian thực hiện hợp đồng;

+ Nếu nhà thầu chậm tiến độ do nguyên nhân chủ quan: Trong thời gian chậm 10 ngày đầu tiên, Nhà thầu bị phạt 0,2% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm cho 01 ngày chậm; sau thời gian chậm 10 ngày đầu tiên Nhà thầu sẽ bị phạt thêm 0,1% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm cho 01 ngày chậm nhưng tổng số tiền phạt không quá 12% giá trị hợp đồng bị vi phạm.

+ Ngoài mức phạt do vi phạm về thời gian thực hiện hợp đồng, Nhà thầu còn phải bồi thường chi phí giám sát kỹ thuật và chi phí quản lý cho những ngày vi phạm thời gian thực hiện hợp đồng. Cách tính như sau:

+ Tiền bồi thường chi phí giám sát = $(A \times \text{tỷ lệ \% tư vấn giám sát} \times \text{Số ngày chậm trễ})/B$.

+ Tiền bồi thường chi phí Quản lý dự án = $(A \times \text{tỷ lệ \% QLDA} \times \text{số ngày chậm trễ})/B$; trong đó:

A: giá trị phần khối lượng xây lắp vi phạm thời gian thực hiện hợp đồng.

B: thời gian thi công khối lượng A theo tiến độ chi tiết ban đầu (đính kèm hợp đồng)

c) Nhà thầu vi phạm do không hoàn thành đủ khối lượng, hoặc chất lượng sản phẩm không đạt yêu cầu quy định trong hợp đồng thì phải làm lại cho đủ số lượng và đúng chất lượng;

d) Tổng số tiền phạt do vi phạm chất lượng và tiến độ không vượt quá 12% giá trị hợp đồng.

- Phạt khi không thực hiện hợp đồng: Trong trường hợp sau 10 ngày liên tục từ ngày khởi công công trình, Nhà thầu hoàn toàn không thực hiện hợp đồng đã ký thì Chủ đầu tư có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng, thu hồi kinh phí đã tạm ứng (nếu có), đồng thời nhà thầu bị phạt đến 12% giá trị hợp đồng.